fú qú

芙蕖

noun · lotus (literary term)

Example Sentences

fú qú kāi huā le
芙蕖开花了。

The lotus has bloomed.

chí táng lǐ de fú qú fēi cháng měi lì
池塘里的芙蕖非常美丽。

The lotuses in the pond are very beautiful.

fú qú chū yū ní ér bù rǎn cháng bèi yòng lái bǐ yù gāo jié de pǐn gé
芙蕖出淤泥而不染，常被用来比喻高洁的品格。

The lotus rises from the mud unstained, often used as a metaphor for noble character.

Trace each character, then write the word on your own.